TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984;
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quang K, sinh năm 1979;

Cùng trú tại: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang K thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Nguyễn Thị L nuôi hai con chung là Nguyễn Quang V, sinh ngày 17/8/2006 và Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 10/7/2012. Anh Nguyễn Quang K

có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con cho chị Nguyễn Thị L 2.000.000đ/tháng (mỗi con 01 triệu đồng/tháng), kể từ tháng 02/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Tài sản và công nợ chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang K không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001201 ngày 05/01/2018, của Chi cục thi hành án dân sự huyện G; xác nhận chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND và THA huyện G;
- UBND thị trấn G;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Phong